

Số:695/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 18 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đính chính Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND,
ngày 20/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13, ngày 29/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ nghị định số 44/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 123/2017/NĐ-CP, ngày 14/11/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số số 151/2017/NĐ-CP, ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC, ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số Điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC, ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số Điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND, ngày 20/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định bảng giá đất áp dụng từ năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, cụ thể như sau:

Tại Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND, ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh	Đính chính
<p>Tại phần căn cứ pháp lý: “Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;”</p>	<p>Tại phần căn cứ pháp lý: “Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;”</p>
<p>Tại Khoản 3, Điều 8 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND “3. Đất phi nông nghiệp do cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng sử dụng, đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng và đất phi nông nghiệp khác quy định tại Điểm c, e, h và Điểm k Khoản 2 Điều 10 của Luật Đất đai: Được xác định giá đất theo giá đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ có cùng vị trí quy định trong bảng giá đất;”</p>	<p>Tại Khoản 3, Điều 8 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND: “3. Đất phi nông nghiệp do cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng sử dụng; Đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, đất sử dụng vào mục đích công cộng, đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng và đất phi nông nghiệp khác quy định tại Điểm c, Điểm e (trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này), Điểm h và Điểm k, Khoản 2, Điều 10 của Luật Đất đai: Được xác định giá đất theo giá đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ có cùng vị trí quy định trong bảng giá đất;”</p>

Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND, ngày 20/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Các tổ chức, hộ gia đình, các nhân sử dụng đất có liên quan đến quyền và nghĩa vụ tài chính về đất đai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ.VP. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Tin học-Công báo tỉnh;
- Các Phòng nghiên cứu;
- Lưu: VT.4.19.05.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**